UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ XÂY DỰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 8975 /SXD-HĐXD V/v bổ sung, hoàn thiện hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các dự án: Khắc phục cầu Cây Sung, xã Bình Minh và Khắc phục hư hỏng cầu Suối Dinh, xã Tây Trà Bồng	*Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh.

Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 666/TTr-BQL ngày 26/10/2026 và Tờ trình số 684/TTr-BQL ngày 29/10/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh (sau đây gọi là Ban) đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng các công trình: Khắc phục cầu Cây Sung, xã Bình Minh và Khắc phục hư hỏng cầu Suối Dinh (tuyến đường từ ngã ba Bắc Dương đi thôn Tre), xã Tây Trà Bồng. Ngày 04/11/2026, Sở Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với Ban, UBND các xã và các đơn vị liên quan kiểm tra hiện trường hai công trình.

Qua rà soát hồ sơ và kết quả kiểm tra hiện trường, hồ sơ trình thẩm định chưa đủ điều kiện để tổng hợp, thông báo kết quả thẩm định, trình phê duyệt theo quy định. Các công trình được thi công theo lệnh xây dựng công trình khẩn cấp và đã triển khai thi công nhưng hồ sơ trình thẩm định là hồ sơ thiết kế ban đầu; hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trình thẩm định tại thời điểm này phải phù hợp với thực tế thi công và hồ sơ quản lý chất lượng công trình. Do đó, Sở Xây dựng đề nghị Ban chỉ đạo đơn vị tư vấn và các đơn vị liên quan rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ như sau:

1. Về thành phần, hình thức hồ sơ

- Hồ sơ *(thuyết minh, bản vẽ, dự toán, các văn bản pháp lý)* phải được in rõ ràng, đọc được; không sử dụng bản scan mờ, thiếu trang, thiếu nét. Hồ sơ được đóng quyển, có đầy đủ chữ ký, chức danh, chứng chỉ hành nghề của các cá nhân chủ trì và xác nhận của đơn vị tư vấn, Chủ đầu tư theo quy định.

- Chủ đầu tư thực hiện rà soát các nội dung thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư theo quy định pháp luật xây dựng và pháp luật đầu tư công trước khi trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án, đảm bảo tuân thủ đúng quy định, trong đó lưu ý các nội dung sau:

+ Tại khoản 5 Điều 69 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP: *"5. Sau khi kết thúc thi công xây dựng công trình khẩn cấp,* ***người được giao xây dựng công trình khẩn cấp có trách nhiệm tổ chức lập và hoàn thiện hồ sơ hoàn thành công trình****, bao gồm: lệnh xây dựng công trình khẩn cấp; các tài liệu khảo sát xây dựng*

(nếu có); thiết kế điển hình hoặc thiết kế bản vẽ thi công; nhật ký thi công xây dựng công trình, các hình ảnh ghi nhận quá trình thi công xây dựng công trình; các biên bản nghiệm thu; kết quả thí nghiệm, quan trắc, đo đạc (nếu có); hồ sơ quản lý vật liệu xây dựng, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị sử dụng cho công trình xây dựng; bản vẽ hoàn công; phụ lục các tồn tại cần sửa chữa, khắc phục (nếu có) sau khi đưa công trình xây dựng vào sử dụng; biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng giữa chủ đầu tư, nhà thầu; các căn cứ, cơ sở để xác định khối lượng công việc hoàn thành và các hồ sơ, văn bản, tài liệu khác có liên quan hoạt động đầu tư xây dựng công trình khẩn cấp. ”

+ Tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 31 Nghị định số 217/2026/NĐ-CP:

“7. Đối với dự án lập thiết kế FEED, thiết kế kỹ thuật tại Báo cáo nghiên cứu khả thi, dự án lập thiết kế bản vẽ thi công tại Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, người quyết định đầu tư giao chủ đầu tư thực hiện thẩm định các nội dung sau:

b) Các nội dung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 26 Luật Xây dựng năm 2025 đối với dự án lập thiết kế bản vẽ thi công tại Báo cáo kinh tế - kỹ thuật;

c) Việc người quyết định đầu tư giao chủ đầu tư thẩm định, xác định giá trị tổng mức đầu tư thực hiện theo quy định của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.”

+ Tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP:

“3. Đối với dự án lập thiết kế FEED, thiết kế kỹ thuật tại Báo cáo nghiên cứu khả thi, dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, trường hợp người quyết định đầu tư giao chủ đầu tư là cơ quan, tổ chức trực thuộc có chuyên môn thực hiện thẩm định thì nội dung thẩm định như sau:

a) Sự đầy đủ của hồ sơ tổng mức đầu tư xây dựng; kiểm tra kết quả thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng của tổ chức tư vấn (nếu có);

b) Sự phù hợp của việc xác định khối lượng chủ yếu của công tác xây dựng, chủng loại và số lượng thiết bị tính toán trong tổng mức đầu tư xây dựng so với thiết kế;

c) Xác định giá trị tổng mức đầu tư theo các yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có) và bảo đảm phù hợp với giá trị sơ bộ tổng mức đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công xây dựng định hướng, công nghệ được sử dụng cho dự án, tiến độ thi công công trình và mặt bằng giá thị trường;

d) Phân tích, đánh giá mức độ, nguyên nhân tăng, giảm của các khoản mục chi phí so với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng do đơn vị tư vấn lập, thẩm tra (nếu có).”

+ Tại khoản 3 Điều 29 Nghị định số 206/2026/NĐ-CP: *“3. Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, rà soát và thẩm định các nội dung tính toán, xác định các* ***khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng, bảo đảm đầy đủ các căn cứ, cơ sở tính toán về khối lượng, giá xây dựng, phù hợp với thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu về công nghệ (nếu có) và chịu trách nhiệm về tính chính xác***

của số liệu và chất lượng công tác đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án trước khi trình các cơ quan chuyên môn thẩm định theo quy định tại Điều 26 và Điều 27 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15*; tiếp thu, giải trình và hoàn thiện tổng mức đầu tư xây dựng của dự án theo ý kiến của các cơ quan thẩm định trước khi trình người quyết định đầu tư phê duyệt."*

2. Về hồ sơ thiết kế

- Đối với các hạng mục đã thi công, bản vẽ phải thể hiện đúng thực tế thi công (kích thước, cao độ, lý trình, kết cấu, vật liệu, khối lượng), có xác nhận của đơn vị tư vấn giám sát và nhà thầu thi công.

- Thống nhất số liệu giữa thuyết minh, bản vẽ và dự toán; khối lượng trong dự toán phải phù hợp với bản vẽ thể hiện thực tế thi công và khối lượng đã được nghiệm thu.

3. Về dự toán xây dựng

- Rà soát, bổ sung các căn cứ xác định giá vật liệu xây dựng tại thời điểm lập dự toán: giá theo công bố giá vật liệu xây dựng của Sở Xây dựng (ghi rõ số, thời điểm công bố, khu vực áp dụng); đối với vật liệu, thiết bị chưa có trong công bố giá phải có báo giá, hóa đơn, chứng từ hợp pháp làm cơ sở xác định giá, đảm bảo phù hợp với giá thị trường.

- Bổ sung căn cứ giá xăng, dầu, nhiên liệu dùng để tính giá ca máy và chi phí vận chuyển phù hợp với thời điểm lập dự toán (ghi rõ văn bản công bố, mức giá áp dụng); giá nhân công, giá ca máy xác định theo hướng dẫn của Sở Xây dựng.

- Rà soát việc áp dụng định mức, đơn giá và các khoản mục chi phí theo quy định hiện hành về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; loại bỏ các chi phí không còn phù hợp đối với công trình đã thi công *(các khoản tạm tính, chi phí không xác định được khối lượng)*; các chi phí tư vấn, dịch vụ đã ký hợp đồng xác định theo hợp đồng.

4. Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Chủ đầu tư tại Công văn số 3076/BQL-KTTĐ ngày 14/8/2026 (đối với công trình cầu Cây Sung) và Công văn số 2810/BQL-KTTĐ ngày 03/8/2026 (đối với công trình cầu Suối Dinh) phải thể hiện đầy đủ các nội dung thẩm định của Chủ đầu tư theo quy định nêu trên. Đối với từng nội dung thẩm định phải có đánh giá cụ thể là phù hợp/ không phù hợp, đảm bảo/không đảm bảo, nêu rõ lý do và yêu cầu chỉnh sửa (nếu có); có kết luận về việc đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện trình thẩm định, phê duyệt. Số liệu trong báo cáo thẩm định phải thống nhất với hồ sơ trình và quyết định phê duyệt dự toán.

Trong các Báo cáo kết quả thẩm định có nội dung đề nghị chỉnh sửa, do đó Chủ đầu tư cần báo cáo rõ kết quả thực hiện các kiến nghị này.

5. Các nội dung cụ thể của từng công trình tại phụ lục kèm theo.

Hồ sơ sau khi bổ sung, hoàn thiện gửi kèm văn bản tiếp thu, giải trình từng nội dung nêu trên về Sở Xây dựng để tiếp tục thẩm định theo quy định; thời gian

thẩm định được tính từ ngày Sở Xây dựng nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND xã Bình Minh;
- UBND xã Tây Trà Bồng;
- GĐ, PGĐ Sở (T.T.Tín, N.H. Hồng);
- Lưu: VT, QLHĐXD$_{DanhNT}$.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Trung Tín

PHỤ LỤC
TÓM TẮT CÁC NỘI DUNG CHÍNH CÒN TỒN TẠI CỦA HỒ SƠ BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT

(Kèm theo Công văn số /SXD-HĐXD ngày /11/2026 của Sở Xây dựng)

A. CÔNG TRÌNH KHẮC PHỤC CẦU CÂY SUNG, XÃ BÌNH MINH (Tờ trình số 666/TTr-BQL ngày 26/10/2026)

TT	Nội dung tồn tại	Yêu cầu khắc phục
I. Thành phần, hình thức hồ sơ		
1	Chưa có hồ sơ hoàn thành công trình: bản vẽ hoàn công, nhật ký thi công, nhật ký giám sát, biên bản nghiệm thu, hồ sơ cọc khoan nhồi, kết quả thí nghiệm vật liệu, hợp đồng thi công, tư vấn giám sát, bảng tổng hợp khối lượng hoàn thành.	Bổ sung đầy đủ làm cơ sở xác định khối lượng, chất lượng và giá trị thực tế.
2	Thuyết minh là bản scan, thiếu trang 50; phương án khai thác chép từ dự án khác; nhiều căn cứ pháp lý hết hiệu lực; thời điểm lập, thời gian thực hiện ghi chưa đúng.	Hoàn thiện thuyết minh, in rõ ràng, đọc được; cập nhật căn cứ; ghi thời gian khởi công, hoàn thành thực tế.
3	Thiếu bảng tiếp thu, giải trình ý kiến của Sở Xây dựng tại CV 1452/SXD-HĐXD; mã chứng chỉ hành nghề chủ trì lập dự toán ghi không thống nhất (BXD-00028458/QNG-00028458).	Bổ sung bảng giải trình; đính chính, cung cấp chứng chỉ hành nghề.
II. Thiết kế (đối chiếu thực tế thi công)		
4	Mũi 06 cọc khoan nhồi mố M1 kết thúc trong lớp đá granit phong hóa mạnh (khoảng +19,81 m), trái ghi chú thiết kế; lỗ khoan LK-1 chỉ sâu 18,7 m.	Đối chiếu nhật ký khoan, cao độ mũi cọc thực tế, kết quả thí nghiệm cọc; tư vấn thiết kế kiểm toán lại sức chịu tải và chịu trách nhiệm về an toàn công trình.
5	Đỉnh kè (+34,43 ÷ +36,50 m) thấp hơn MNTK P4% (37,01 m); chiều dài kè khoảng 386,6 m, lớn hơn phạm vi khảo sát (311,07 m). Tĩnh không dưới cầu khoảng 0,54 m, MNTK thấp hơn lũ lịch sử năm 2009 (37,84 m).	Đánh giá ổn định kè, mố khi ngập lũ; giải trình phần vượt phạm vi khảo sát; bổ sung phương án vận hành mùa lũ.

TT	Nội dung tồn tại	Yêu cầu khắc phục
6	Đường cong R = 60 m, R = 100 m không bố trí siêu cao, mở rộng; mặt cắt cấp V bố trí 2 làn × 3,75 m không có lề; giữ tường chắn đoạn TD2 - cọc 10, chưa tiếp thu CV 1452.	Kiểm tra an toàn giao thông thực tế, bổ sung biển báo, cọc tiêu; giải trình quy mô mặt cắt và tường chắn.
7	Số liệu không thống nhất: lý trình cầu, số nút giao, chiều dài toàn cầu; gối cầu (bảng vật liệu 32 gối 150×250×35, bản vẽ 16 gối 250×450×47/49); chiều dài cọc C3, C4, C6 (8 m/9 m). Thiếu bình đồ tuyến; nón mố M1 tính gia cố nhưng bản vẽ là tường chắn.	Thể hiện thống nhất theo bản vẽ hoàn công có xác nhận của tư vấn giám sát, nhà thầu thi công.
8	Thiếu biển tên cầu, biển tải trọng; hộ lan tôn chưa nối vào lan can cầu.	Bổ sung trước khi bàn giao cho UBND xã Bình Minh quản lý.
III. Dự toán		
9	Áp dụng định mức chưa đúng Thông tư 38/2026/TT-BXD: khoan cọc D1000 áp mã cọc D1200; tính riêng lắp, tháo neo cáp DƯL dầm kéo trước (640 đầu) đã có trong định mức; cáp DƯL áp nhân công nhóm 2; bê tông đệm 30 MPa vận dụng không có thuyết minh.	Áp dụng lại định mức phù hợp.
10	Khối lượng lớn hơn bảng khối lượng, trắc ngang thiết kế: đào nền Đ2, đắp K95, K98, vét hữu cơ, BTXM mặt đường (thừa 13,95 m3), giấy dầu, cấp phối đá dăm, bê tông khung dầm mái kè, khấu hao đà giáo, vận chuyển đất tính lặp.	Tính lại theo bản vẽ hoàn công, khối lượng nghiệm thu.
11	Vật liệu ngoài công bố giá (khe co giãn, gối cầu, bê tông không co ngót, thép lan can, thép thoát nước mạ kẽm) không có báo giá, hóa đơn; chưa thể hiện căn cứ giá vật liệu, giá xăng dầu tại thời điểm lập dự toán.	Bổ sung căn cứ công bố giá, báo giá, hóa đơn; căn cứ giá xăng dầu theo thời điểm lập dự toán.

TT	Nội dung tồn tại	Yêu cầu khắc phục
12	Chi phí dự phòng 2.235.595.000 đồng tính bằng phần bù để tổng mức đầu tư tròn 19 tỷ đồng; chi phí công việc không xác định khối lượng 2%; kiểm định, kiểm tra hồ sơ chất lượng tạm tính 220 triệu đồng; bồi thường, GPMB tạm tính 300 triệu đồng.	Công trình đã thi công xong: loại bỏ hoặc xác định theo khối lượng, hợp đồng, phương án được duyệt và chi trả thực tế.
13	Chi phí QLDA cộng thêm khoản "thẩm định BCKTKT" 33.986.225 đồng; chi phí lập BCKTKT cao hơn hợp đồng 27/2026/HĐ-TV; đà giáo mố tính khấu hao "cho các trụ còn lại" (cầu 01 nhịp); phá dỡ cầu cũ, nón mố không có bảng khối lượng.	Loại bỏ khoản trùng; lấy theo hợp đồng; xác định theo biện pháp thi công thực tế, khối lượng hoàn công.
IV. Báo cáo kết quả thẩm định của Chủ đầu tư (CV 3076/BQL-KTTĐ) và văn bản pháp lý		
14	Chưa đánh giá cụ thể từng nội dung thẩm định là phù hợp hay không phù hợp; kết luận "không có yêu cầu của cơ quan chuyên môn" trong khi CV 1452/SXD-HĐXD có nhiều ý kiến; số liệu chi phí khác;	Hoàn thiện báo cáo thẩm định đầy đủ nội dung, đánh giá phù hợp/không phù hợp và kết luận; thống nhất số liệu.

B. CÔNG TRÌNH KHẮC PHỤC HƯ HỎNG CẦU SUỐI DINH (TUYẾN ĐƯỜNG TỪ NGÃ BA BẮC DƯƠNG ĐI THÔN TRE), XÃ TÂY TRÀ BỒNG (Tờ trình số 684/TTr-BQL ngày 29/10/2026)

TT	Nội dung tồn tại	Yêu cầu khắc phục
1	Chưa có hồ sơ hoàn thành công trình đối với các hạng mục đã thi công theo lệnh xây dựng khẩn cấp (QĐ 749/QĐ-UBND): bản vẽ hoàn công, nhật ký thi công, biên bản nghiệm thu, kết quả thí nghiệm, hợp đồng, bảng tổng hợp khối lượng hoàn thành.	Bổ sung đầy đủ theo Phụ lục 02 kèm theo Giấy mời của Sở Xây dựng; bản vẽ thể hiện đúng thực tế thi công, có xác nhận của tư vấn giám sát, nhà thầu thi công.
2	Dự toán đã phê duyệt tại QĐ 565/QĐ-BQL và điều chỉnh tại QĐ 764/QĐ-BQL nhưng chưa có giải trình nội dung, nguyên nhân điều chỉnh và đối chiếu với khối lượng thực tế đã thi công.	Giải trình cơ sở điều chỉnh; lập bảng đối chiếu khối lượng hoàn thành với dự toán đã duyệt.

TT	Nội dung tồn tại	Yêu cầu khắc phục
3	Chưa thể hiện căn cứ xác định giá vật liệu (công bố giá, báo giá, hóa đơn vật liệu ngoài công bố giá) và giá xăng dầu tại thời điểm lập dự toán.	Bổ sung các căn cứ xác định giá.
4	Báo cáo kết quả thẩm định của Chủ đầu tư (CV 2810/BQL-KTTĐ) chưa đánh giá cụ thể từng nội dung thẩm định là phù hợp hay không phù hợp.	Hoàn thiện báo cáo thẩm định đầy đủ nội dung, đánh giá và kết luận.
5	Chưa có bảng tiếp thu, giải trình ý kiến của Sở Xây dựng tại CV 1660/SXD-HĐXD ngày 18/3/2026; chủ nhiệm khảo sát địa chất có chuyên ngành đào tạo công nghệ khoan khai thác dầu khí.	Bổ sung bảng giải trình; làm rõ sự phù hợp của chứng chỉ hành nghề với lĩnh vực khảo sát.